

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu ở bên dưới:

“Phạm Tử Hư quê ở Cẩm Giàng, là một người tuấn sảng hào mại không ưa kiểm thức. Theo học nhà xử sĩ Dương Trạc, Trạc thường răn Tử Hư về cái tính hay kiêu căng. Từ đấy chàng cố sức sửa đổi, trở nên người có đức tính tốt. Khi Dương Trạc chết, các học trò đều tản đi cả, duy Tử Hư làm lều ở mã đề châu chực, sau ba năm rồi mới trở về. Năm 40 tuổi, Tử Hư đi thi vẫn chưa đỗ; đời Trần, sang du học ở kinh, ngụ ở trong một nhà dân bên bờ hồ Tây.

Một buổi sáng, ở nhà trọ đi ra, trong ánh sương mù thấy có một đám những tán vàng kiêu ngọc bay lên trên không; kế lại có một cỗ xe nạm hạt châu, kẻ theo hầu cũng rất chững chạc. Tử Hư khẽ dòm trộm xem thì người ngồi trong xe, chính thầy học mình là Dương Trạc. Chàng toan đến gần sụp lạy nhưng Trạc xua tay nói:

- Giữa đường không phải chỗ nói chuyện, tôi mai nên đến đền Trấn Vũ cửa Bắc, thầy trò ta sẽ hàn huyên. Tử Hư bèn sắm rượu và thức nhắm, đúng hẹn mà đến. Thầy trò gặp nhau vui vẻ lắm, chàng nhân hỏi rằng:

- Thầy mới từ trần chưa bao lâu, thoát đã trở nên hiển hách khác hẳn ngày trước, xin thầy cho biết rõ duyên do để con được vui mừng. Dương Trạc nói:

-Ta thuở sống không có một điều thiện nào đáng khen, chỉ có hay giữ điều tín thực đối với thầy bạn, quý trọng những tờ giấy có chữ, hề thấy rơi vãi liền nhặt mà đốt đi. Đức Đế quân đây ngài khen là có bụng tốt tâm xin cho làm chức trực lại ở cửa Tử đồng. Hôm qua ta hầu lĩnh giá ngài lên chầu Thiên cung, tình cớ lại gặp nhà người, đó cũng là vì thầy trò mình có cái mối duyên...”

(Trích “Phạm Tử Hư du Thiên Tào lục”, Truyền kì mạn lục, Nguyễn Dữ, NXB Trẻ, 2016, Tr.142)

Câu 1(0.75 điểm): Xác định thể loại của đoạn trích trên?

Câu 2(0.75 điểm): Theo đoạn trích, tính cách nào của Tử Hư được Dương Trạc răn đe và sửa đổi?

Câu 3(1,5 điểm): Nêu hiệu quả của yếu tố kì ảo trong đoạn trích trên?

Câu 4(1,0 điểm): Từ những hành động và tình cảm của Tử Hư dành cho người thầy của mình, em rút ra được bài học gì cho bản thân?

II. VIẾT(6,0 điểm)

Câu 1(2,0 điểm): Từ đoạn trích ở phần đọc-hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của em về nhân vật Phạm Tử Hư.

Câu 2(4,0 điểm): Viết bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) bàn về một vấn đề cần giải quyết: Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để vượt qua căng thẳng và áp lực học tập?

----- **HẾT** -----

(Đề kiểm tra gồm có 01 trang)

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
Đọc hiểu	1	- Đoạn trích trên được viết theo thể loại: Truyện truyền kì	0,75
	2	- Tính cách: Kiêu căng	0,75
	3	<i>HS có thể đưa ra những hiệu quả nghệ thuật của chi tiết kì ảo khác nhau được sử dụng trong đoạn trích nhưng cần đảm bảo được các ý cơ bản sau:</i> - Yếu tố kì ảo Dương Trạng đã mất nhưng quay lại trò chuyện với Tư Hư... - Tạo ra sự sinh động, tạo hứng thú tăng tính hấp dẫn cho người đọc. Làm nổi bật nên đặc trưng của truyện truyền kì - Ca ngợi phẩm chất tốt đẹp của Dương Trạng. - Muốn bất tử hóa nhân vật Dương Trạng vì đã có những phẩm chất tốt. - Khắc họa, làm nổi bật đặc điểm tính cách của nhân vật trong truyện.	0,5 1,0
	4	Từ những hành động và tình cảm của Tư Hư dành cho người thầy của mình, em rút ra được bài học cho bản thân: - Trân trọng, ngợi ca người ứng xử đúng mực với truyền thống tôn sư trọng đạo – một truyền thống tốt đẹp của dân tộc. - Có những việc làm thiết thực để thể hiện truyền thống tôn sư trọng đạo: kính trọng, biết ơn thầy cô; thăm hỏi thầy cô; luôn ghi nhớ những lời dạy của thầy cô.... (HS chỉ ra được từ 2 bài học phù hợp trở lên cho điểm tối đa)	1,0
	* Giáo viên có thể linh hoạt khi chấm.		
II	1	VIẾT ĐOẠN VĂN NLVH	2,0
VIẾT		<i>a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một đoạn văn</i>	
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> Từ đoạn trích ở phần đọc-hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu cảm nhận của em về nhân vật Phạm Tử Hư.	0,25
		* Mở đoạn: Giới thiệu tên tác phẩm, tên tác giả, nêu ý kiến khái quát về nhân vật. * Thân đoạn: - Phạm Tử Hư là một người tuấn sảng hào mại không ưu kiềm thúc. - Chàng là người nặng tình nặng nghĩa, luôn nhớ thương, biết ơn và kính trọng thầy dạy mình là Dương Trạng: Khi tất cả các học trò của Dương Trạng chuyển đi nơi khác thì Phạm Tử Hư làm lều ở mà để châu chực, sau ba năm	0,25 1,0

		rồi mới trở về; toan đến gần lạy sụp thầy, sấm rệu và thức nhắm, vui vẻ khi gặp lại thầy.... => Là người có nhiều phẩm chất tốt đẹp, luôn yêu quý, kính trọng và biết ơn thầy giáo của mình - Nghệ thuật xây dựng nhân vật chủ yếu qua ngôn ngữ, hành động - Sử dụng yếu tố kì ảo: chi tiết gặp lại thầy sau khi thầy qua đời góp phần tăng tính hấp dẫn câu chuyện; khẳng định thêm lòng hiếu kính trước sau như một của trò với thầy. * Kết đoạn: Đánh giá nhân vật, rút ra bài học. Phạm Tư Hư là người sống có tình, có nghĩa, biết tôn sư trọng đạo, là người có nhân cách cao đẹp, góp phần làm sáng rõ truyền thống tôn sư trọng đạo quý báu ngàn đời của dân tộc.	0,25
		d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	
		e. Sáng tạo: HS đưa ra được bài học cho bản thân, cách nhìn nhận mới về vấn đề.	0,25
		VIẾT BÀI VĂN NLXH	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận xã hội: có mở bài, thân bài, kết bài.	0,25
2		b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Viết bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) bàn về một vấn đề cần giải quyết: <i>Là học sinh, em nghĩ làm thế nào để vượt qua căng thẳng và áp lực học tập?</i>	
		c. Triển khai vấn đề nghị luận * Mở bài: Giới thiệu vấn đề, nêu sự cần thiết phải bàn luận về vấn đề: <i>Làm thế nào để vượt qua căng thẳng và áp lực học tập?</i> * Thân bài: - Giải thích vấn đề Áp lực học tập là tình trạng căng thẳng, lo lắng, mệt mỏi về tinh thần và thể chất do khối lượng kiến thức quá lớn, kỳ vọng cao từ gia đình và xã hội, cũng như sự cạnh tranh gay gắt trong môi trường học đường. - Bàn luận + Thực trạng: Theo một khảo sát gần đây của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hơn 70% học sinh Việt Nam cảm thấy áp lực học tập ở mức độ trung bình đến nặng. Tình trạng này đặc biệt nghiêm trọng ở các thành phố lớn và các trường chuyên, lớp chọn. Nhiều học sinh phải đối mặt với lịch học dày đặc, bài tập về nhà quá nhiều và kỳ vọng quá cao từ phía phụ huynh. + Nguyên nhân: <i>Chương trình học quá tải:</i> Chương trình học hiện nay còn nặng về lý thuyết, thiếu tính thực tiễn và sự liên kết với cuộc sống. Điều này khiến học sinh cảm thấy nhàm chán, mệt mỏi và khó tiếp thu kiến thức.	0,5
			0,25

		• <i>Kỳ vọng quá cao từ gia đình và xã hội:</i> Nhiều phụ huynh đặt kỳ vọng quá lớn vào con cái, muốn con mình phải đạt thành tích cao trong học tập để có một tương lai tốt đẹp. Áp lực từ xã hội cũng không nhỏ, khi thành tích học tập thường được coi là thước đo giá trị của một con người. • <i>Sự cạnh tranh gay gắt:</i> Trong môi trường học đường, sự cạnh tranh giữa các học sinh ngày càng khốc liệt. Điều này khiến nhiều em cảm thấy tự ti, lo lắng và sợ thất bại. (HS lấy bằng chứng để làm sáng tỏ) + Hậu quả: Nếu không được giải quyết kịp thời, áp lực học tập có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng: • <i>Suy giảm sức khỏe:</i> Căng thẳng kéo dài có thể dẫn đến các vấn đề về sức khỏe như mất ngủ, đau đầu, rối loạn tiêu hóa, thậm chí là suy nhược thần kinh. • <i>Giảm hiệu quả học tập:</i> Áp lực quá lớn khiến học sinh mất tập trung, khó tiếp thu kiến thức, dẫn đến kết quả học tập sa sút. • <i>Các vấn đề về tâm lý:</i> Áp lực học tập có thể gây ra các vấn đề tâm lý như lo âu, trầm cảm, thậm chí là suy nghĩ tiêu cực và hành vi tự hại. (HS lấy bằng chứng để làm sáng tỏ) - Ý kiến trái chiều và phản bác: HS có thể đưa ra những ý kiến trái chiều khác nhau miễn là hợp lí. Chẳng hạn: Một số người cho rằng áp lực học tập là điều cần thiết để thúc đẩy học sinh cố gắng và đạt được thành tích cao. Tuy nhiên, quan điểm này cần được xem xét lại. Áp lực quá lớn có thể phản tác dụng, khiến học sinh mất đi niềm vui và sự hứng khởi trong học tập. - Đề xuất giải pháp khả thi để giải quyết vấn đề. + <i>Giải pháp từ phía học sinh:</i> Chính bản thân học sinh phải: • Xây dựng mục tiêu, kế hoạch học tập hiệu quả. Chia nhỏ công việc, không ùn tắc bài vở. • Quản lý thời gian hợp lý • Tìm hiểu phương pháp học tập phù hợp • Tạo thói quen học tập tích cực • Chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần ... + <i>Giải pháp từ phía gia đình:</i> • Tạo không gian học tập thoải mái: trang trí góc học tập • Động viên, khích lệ • Lắng nghe, chia sẻ • Không tạo áp lực quá lớn • Hỗ trợ con tham gia các hoạt động ngoại khóa	0,25
			0,25
			0,25
			1,0

	+ <i>Giải pháp từ phía nhà trường:</i> • Xây dựng môi trường học tập tích cực • Đổi mới phương pháp dạy và học • Tổ chức các hoạt động ngoại khóa. • Cung cấp dịch vụ tư vấn tâm lý - Liên hệ bản thân: * Kết bài: Khẳng định lại tầm quan trọng của việc nhận thức đúng và giải quyết hiệu quả của vấn đề nêu ra. <i>Lưu ý: Học sinh có thể có cách làm bài sáng tạo nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật</i> * Chú ý: Giáo viên linh hoạt khi chấm, ghi nhận kết quả cả HS...	0,25
	<i>đ. Diễn đạt</i> - Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,5
	<i>e. Sáng tạo</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25

Chú ý:

- Học sinh giải cách khác đúng vẫn cho điểm tối đa.
- Mọi vấn đề phát sinh trong quá trình chấm phải được trao đổi trong tổ chấm và chỉ cho điểm theo sự thống nhất của cả tổ.
- Điểm toàn bài là tổng số điểm các phần đã chấm, không làm tròn điểm.